

8/2024 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BẾN TRE – TUYẾN VẬN TẢI VEN BIỂN – Turbine gió, AIS

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 05/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN300025 (Phiên bản 1, cập nhật ngày 11 tháng 01 năm 2023)

|      |                                                                                    |               |    |                         |                          |
|------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|-------------------------|--------------------------|
| Chèn |   | $Mo(U).Y.15s$ | A1 | $10^{\circ}04'14.17''N$ | $106^{\circ}48'15.31''E$ |
| Chèn |   | $Mo(U).Y.15s$ | A4 | $10^{\circ}03'24.74''N$ | $106^{\circ}48'18.71''E$ |
| Chèn |   | $Mo(U).Y.15s$ | A6 | $10^{\circ}04'05.76''N$ | $106^{\circ}48'52.83''E$ |
| Chèn |  | $Mo(U).Y.15s$ | A7 | $10^{\circ}04'39.72''N$ | $106^{\circ}48'50.69''E$ |

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

8/2024 – VIET NAM – BEN TRE SEA PORT WATER – VIET NAM COASTAL ROUTE – Wind turbine, AIS

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.5/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN300025 (Edition No. 1, updated on January 11<sup>th</sup>, 2024)

|        |                                                                                     |               |    |                         |                          |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|-------------------------|--------------------------|
| Insert |  | $Mo(U).Y.15s$ | A1 | $10^{\circ}04'14.17''N$ | $106^{\circ}48'15.31''E$ |
| Insert |  | $Mo(U).Y.15s$ | A4 | $10^{\circ}03'24.74''N$ | $106^{\circ}48'18.71''E$ |
| Insert |  | $Mo(U).Y.15s$ | A6 | $10^{\circ}04'05.76''N$ | $106^{\circ}48'52.83''E$ |
| Insert |  | $Mo(U).Y.15s$ | A7 | $10^{\circ}04'39.72''N$ | $106^{\circ}48'50.69''E$ |

(All positions are affected to WGS 84 Datum)

---